

Bản án số: 210/2021/HS-PT

Ngày: 31/3/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán:

Bà **Đặng Thị Thanh Huyền**.

Ông **Phạm Năng Thành**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Dương Đức Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 130/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 148/2020/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh.

Bị cáo có kháng cáo: **NGUYỄN VĂN T**, sinh năm 1986; Nơi đăng ký HKTT: Khu ..., phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Kim T, sinh năm 1956 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1954; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1990; con: có 01 con; Tiền án; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2020 đến ngày 05/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *(có mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/9/2020, Nguyễn Văn T -sinh năm: 1986 ở tỉnh Hải Dương thông qua mạng xã hội mua được của một người không biết tên và địa chỉ 06 thùng thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND No. 555 Gold do nước ngoài sản xuất không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, không dán tem nhập khẩu thuốc lá điều với giá 8.250.000 đồng 1 thùng để bán lại kiếm lời. Trong mỗi một thùng có 500 bao thuốc lá, tổng số trong 6 thùng là 3.000 bao thuốc lá. Cũng thông qua mạng xã hội ngày 17/9/2020, người phụ nữ không quen biết ở huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội có nhu cầu mua thuốc lá điều BLEND No.555 Gold nên T dùng điện thoại di động có số điện thoại 0327.103.282 gọi điện đến số điện thoại 0822.557.156 của người phụ nữ trên để trao đổi việc mua bán thuốc lá điều, người phụ nữ nói cần mua 20 thùng thuốc lá BLEND No.555 Gold nhưng T nói chỉ có 06 thùng thì người phụ nữ đồng ý và thỏa thuận mua bán với giá 175.000 đồng/01 cây thuốc lá, đồng thời hẹn T giao dịch vào sáng ngày 18/9/2020 tại huyện Mê Linh.

Đến tối ngày 17/9/2020, T gọi điện cho anh Nghiêm Thế L— sinh năm: 1992 cùng phường T, TP. H để thuê xe ô tô đi sang khu vực huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội thì anh L nói với T gọi điện cho anh Đặng Văn L sinh năm: 1992 ở xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương là lái xe của anh L. T đã gọi điện thoại cho anh L hẹn anh Lực 5h00' ngày 18/9/2020 chở T đi sang khu vực huyện Mê Linh thì anh L đồng ý.

Đến khoảng 5h00' ngày 18/9/2020, anh L điều khiển xe ô tô Hyundai i10 BKS: 34A-207.24 đến nhà T chở T cùng với 06 thùng cát tông bên trong chứa thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND No. 555 Gold do nước ngoài sản xuất đi sang khu vực huyện Mê Linh để giao dịch. Đến khoảng 7h00' cùng ngày, khi đến cổng Trung tâm thương mại Mê Linh Plaza thuộc địa phận thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, T gọi điện thoại cho người phụ nữ đã đặt mua thuốc lá điều trước đó. Một lúc sau, một nam thanh niên điều khiển xe mô tô (không có biển kiểm soát) chở người phụ nữ đi đến yêu cầu T vận chuyển thuốc lá điều đi theo đến điểm giao dịch thì T đồng ý. Khi đi đến bãi đất trống gần chợ hoa Mê Linh thuộc địa phận xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội, T và L cùng nhau chuyển 06 thùng thuốc lá điều nhãn hiệu BLEND No. 555 Gold đã chuẩn bị trước đó xuống xe và trao đổi việc mua bán với người phụ nữ thì đúng lúc này Đội CSĐTTP về kinh tế - Công an huyện Mê Linh phát hiện bắt quả tang T đang có hành vi bán trái phép thuốc lá điều nhập lậu và thu giữ toàn bộ tang vật. Quá trình bắt quả tang, lợi dụng sơ hở nam thanh niên điều khiển chở theo người phụ nữ đặt mua thuốc lá điều đã bỏ chạy.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

Thu giữ của Nguyễn Văn T:

- 06 thùng cát-tông chứa 300 cây thuốc lá, mỗi cây có 10 bao thuốc lá điếu. Tổng số là 3000 bao thuốc lá điếu ghi chữ “BLEND No. 555 GOLD”, không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, không dán tem nhập khẩu thuốc lá điếu.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu đen, Imei: 357213094209283, có số điện thoại 0358.553.336.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, Imei: 355769070875258, có số điện thoại 0327.103.282.

Thu giữ của Đặng Văn L:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S8+ màu xanh, Imei 1: 355239080906733, Imei2: 355239080906733, có số điện thoại 0388.366.432.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu bạc, BKS: 34A-207.24, số máy: G4LAGM296554, số khung: MALA741CAHM232982.

Tại bản kết luận giám định số 8347 ngày 23/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “3000 bao thuốc lá (mỗi bao có 20 điếu) nhãn hiệu BLEND NO 555 GOLD đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất”.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu bạc BKS: 34A-207.24, là của anh Nghiêm Thế L – sinh năm: 1992 ở ..., thành phố H, tỉnh Hải Dương thuê lại của công ty cổ phần Hoàng Minh ở số 75 Trương Hán Siêu, Phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương với mục đích kinh doanh. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mê Linh đã trả lại xe ô tô trên cho anh Nghiêm Thế L.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S8+ xác định: đây là chiếc điện thoại anh L dùng để liên lạc với T, tuy nhiên anh L không biết việc T thuê xe chở thuốc lá điếu nhập lậu đi bán Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mê Linh đã trả lại điện thoại trên cho anh Đặng Văn L.

Anh Đặng Văn L là người chở T đi bán thuốc lá điếu nhập lậu, xác định anh L không biết việc T thuê xe do anh L lái đi bán thuốc lá điếu nhập lậu nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Nghiêm Thế L là người cho thuê ô tô và bảo anh L chở T đi bán thuốc lá điếu nhập lậu, quá trình điều tra xác định: L không biết việc T thuê ô tô để chở thuốc lá điếu nhập lậu đi bán nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người bán thuốc lá điếu nhập lậu cho Nguyễn Văn T, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với nam thanh niên và người phụ nữ mua thuốc lá của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra: không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản án hình sự sơ thẩm số: **148/2020/HSST** ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 190, điểm s, v khoản 1,2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ Luật hình sự.

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 4** (bốn) năm tù.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/12/2020 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tình chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm e khoản 2 Điều 190, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm đề nghị phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 60 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với người làm chứng tang vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 7h00' ngày 18/9/2020 tại xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T sinh năm: 1986 ở ..., thành phố H, tỉnh H đã có hành vi bán 3000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu “BLEND NO.555 GOLD” nhập lậu nhằm thu lợi bất chính thì bị Đội CSĐTTP về kinh tế - Công an huyện Mê Linh phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “*Buôn bán hàng cấm*” quy định điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi “*Buôn bán hàng cấm*” của Nguyễn Văn T xét thấy là nguy hiểm cho

xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về vận chuyển, buôn bán hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cũng như bảo vệ nền kinh tế trong nước.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch bệnh covid tại địa phương được Ban chỉ huy quân sự phường Tân Bình, thành phố Hải Dương xác nhận, Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm v, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung được quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS là có căn cứ đúng pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định áp dụng là đúng.

Bị cáo có bố đẻ là thương binh đã nộp cho cấp sơ thẩm thẻ thương binh là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS, nhưng bản án sơ thẩm không xem xét đánh giá là thiếu sót.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi như cáo trạng và bản án sơ thẩm nêu. Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp đơn có xác nhận của của chính quyền địa phương bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đang ở cùng và nuôi bố mẹ già, vợ không có nghề nghiệp; Xác nhận của Ban chỉ huy quân sự phường Tân Bình bị cáo đã hoàn thành xuất sắc phong trào chống dịch Covid tại TP. Hải Dương đợt dịch thứ 3 cho các bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Bộ luật hình sự năm 2015.

Do bị cáo là con thương binh, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1,2 Điều 51 BLHS nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 không cần thiết phải cách ly bị cáo mà áp dụng: Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

Vì vậy chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Tu.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: **148/2020/HSST** ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

2. Căn cứ: Điểm e khoản 2 Điều 190, điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ Luật hình sự.

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 36 tháng tù về tội: “*Buôn bán hàng cấm*” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **60** tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/3/2021.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn T** cho UBND phường T, TP H, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

3. Về án phí: Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND H. Mê Linh.
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A DS H. Mê Linh;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- UBND P Tân Bình, TP.Hải Dương.
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ THỊ THU THỦY